

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM; SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
(Kèm theo Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND hình Quảng Ngãi)



STT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Mã VTVL	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Xác định số lượng người làm việc cần thiết theo vị trí việc làm	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý (04 vị trí)			138		
1	Giám đốc	ĐP-LBQL-01				
-	Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã	ĐP-LBQL-01.01	Hạng III và tương đương trở lên		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	ĐP-LBQL-01.02	Hạng III và tương đương trở lên		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
	Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX thị xã	ĐP-LBQL-01.03	Hạng III và tương đương trở lên		Trung tâm GDNN-GDTX thị xã	
2	Hiệu trưởng	ĐP-LBQL-02				
-	Hiệu trưởng các trường mầm non	ĐP-LBQL-02.01	Hạng III và tương đương trở lên		Các trường mầm non	
-	Hiệu trưởng các trường tiểu học	ĐP-LBQL-02.02	Hạng III và tương đương trở lên		Các trường tiểu học	
-	Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở <i>(bao gồm trường tiểu học tiểu học và trung học cơ sở)</i>	ĐP-LBQL-02.03	Hạng III và tương đương trở lên		Các trường trung học cơ sở <i>(bao gồm trường tiểu học và trung học cơ sở)</i>	
3	Phó Giám đốc	ĐP-LBQL-03				
-	Phó Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã	ĐP-LBQL-03.01	Hạng III và tương đương trở lên		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	ĐP-LBQL-03.02	Hạng III và tương đương trở lên		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
-	Phó Giám đốc Trung tâm GDNN - GDTX thị xã	ĐP-LBQL-03.03	Hạng III và tương đương trở lên		Trung tâm GDNN-GDTX thị xã	
4	Phó Hiệu trưởng	ĐP-LBQL-04				

STT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Mã VTVL	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Xác định số lượng người làm việc cần thiết theo vị trí việc làm	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
I	2	3	4	5	7	8
-	Phó Hiệu trưởng các trường mầm non	ĐP-LĐQL-04.01	Hạng III và tương đương trở lên		Các trường mầm non	
-	Phó Hiệu trưởng trường tiểu học	ĐP-LĐQL-04.02	Hạng III và tương đương trở lên		Các trường tiểu học	
-	Phó Hiệu trưởng trường trung học (bao gồm trường THCS, trường THPT và THPT)	ĐP-LĐQL-04.03	Hạng III và tương đương trở lên		Các trường trung học cơ sở (bao gồm trường tiểu học và trung học cơ sở)	
II	Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hoạt động chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (41 vị trí)					
1	Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch (08 vị trí)			1.295		
-	Hướng dẫn viên văn hóa hạng III	ĐP-NVCN-01	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Di sản viên hạng III	ĐP-NVCN-02	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Huấn luyện viên hạng III	ĐP-NVCN-03	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Đạo diễn nghệ thuật hạng III	ĐP-NVCN-04	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Diễn viên hạng III	ĐP-NVCN-05	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Họa sĩ hạng III	ĐP-NVCN-06	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Phương pháp viên hạng III	ĐP-NVCN-07	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Tuyên truyền viên văn hóa hạng III	ĐP-NVCN-08	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
2	Lĩnh vực Truyền thông (10 vị trí)					
-	Biên tập viên hạng III	ĐP-NVCN-09	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	

STT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Mã VTVL	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Xác định số lượng người làm việc cần thiết theo vị trí việc làm	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8
-	Phóng viên hạng III	DP-NVCN-10	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Biên dịch viên hạng III	DP-NVCN-11	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Âm thanh viên hạng III	DP-NVCN-12	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Phát thanh viên hạng III	DP-NVCN-13	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Quay phim viên hạng III	DP-NVCN-14	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Kỹ thuật dựng phim hạng III	DP-NVCN-15	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	An toàn thông tin hạng III	DP-NVCN-16	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Công nghệ thông tin hạng III	DP-NVCN-17	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
-	Kỹ sư (lĩnh vực Viễn thông và tần số vô tuyến điện)	DP-NVCN-18	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	
2	Lĩnh vực Nông nghiệp (07 vị trí)					
-	Chẩn đoán bệnh động vật hạng III	DP-NVCN-19	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
-	Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm chăn nuôi hạng III	DP-NVCN-20	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
-	Kiểm tra vệ sinh thú y hạng III	DP-NVCN-21	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	

STT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Mã VTVL	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Xác định số lượng người làm việc cần thiết theo vị trí việc làm	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8
-	Bảo vệ thực vật hạng III	ĐP-NVCN-22	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
-	Kiểm nghiệm cây trồng hạng III	ĐP-NVCN-23	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
-	Kiểm nghiệm thủy sản hạng III	ĐP-NVCN-24	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
-	Khuyến nông hạng III	ĐP-NVCN-25	Hạng III và tương đương		Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã	
3	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (16 vị trí)					
3.1	Bậc Trung học phổ thông					
-	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	ĐP-NVCN-26	Hạng III		Trung tâm GDNN-GDTX	
-	Giáo viên trung học phổ thông hạng II	ĐP-NVCN-27	Hạng II		Trung tâm GDNN-GDTX	
-	Giáo viên trung học phổ thông hạng I	ĐP-NVCN-28	Hạng I		Trung tâm GDNN-GDTX	
*	Bậc Mầm non					
-	Giáo viên mầm non hạng III	ĐP-NVCN-29	Hạng III		Các trường Mầm non	
-	Giáo viên mầm non hạng II	ĐP-NVCN-30	Hạng II		Các trường Mầm non	
-	Giáo viên mầm non hạng I	ĐP-NVCN-31	Hạng I		Các trường Mầm non	
*	Bậc tiểu học					
-	Giáo viên tiểu học hạng III	ĐP-NVCN-32	Hạng III		Các trường tiểu học	
-	Giáo viên tiểu học hạng II	ĐP-NVCN-33	Hạng II		Các trường tiểu học	
-	Giáo viên tiểu học hạng I	ĐP-NVCN-34	Hạng I		Các trường tiểu học	
*	Bậc trung học cơ sở (bao gồm các trường tiểu học và trung học cơ sở)					
-	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	ĐP-NVCN-35	Hạng III		Các trường trung học cơ sở (bao gồm các trường tiểu học và trung học cơ sở)	
-	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	ĐP-NVCN-36	Hạng II		Các trường trung học cơ sở (bao gồm các trường tiểu học và trung học cơ sở)	

STT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Mã VTVL	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Xác định số lượng người làm việc cần thiết theo vị trí việc làm	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8
-	Giáo viên trung học cơ sở hạng I	DP-NV/CN-37	Hạng I		Các trường trung học cơ sở (bao gồm các trường tiểu học và trung học cơ sở)	
-	Thiết bị, thí nghiệm	DP-NV/CN-38	Hạng IV		Trung tâm GDNN-GDTX, các trường THCS và các trường THPT	
-	Giáo vụ	DP-NV/CN-39	Hạng IV		Trung tâm GDNN-GDTX, các trường THPT và các trường THCS	
-	Tư vấn học sinh	DP-NV/CN-40	Hạng IV		Trung tâm GDNN-GDTX, các trường THPT và các trường THCS	
-	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	DP-NV/CN-41	Hạng IV		Trung tâm GDNN-GDTX, các trường Mầm non, các trường THPT và các trường THCS	
III	Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hoạt động chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung (10 vị trí)			137		
-	Chuyên viên về tổng hợp	DP-CMDC-01	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	
-	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	DP-CMDC-02	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	
-	Kế toán viên	DP-CMDC-03	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Kế toán viên trung cấp	DP-CMDC-04	Hạng IV và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Văn thư viên	DP-CMDC-05	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Văn thư viên trung cấp	DP-CMDC-06	Hạng IV và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	

STT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Mã VTVL	Hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng	Xác định số lượng người làm việc cần thiết theo vị trí việc làm	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
I	2	3	4	5	7	8
-	Thư viện viên hạng III	ĐP-CMDC-07	Hạng III và tương đương		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Thư viện viên hạng IV	ĐP-CMDC-08	Hạng IV và tương đương		Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Nhân viên thủ quỹ	ĐP-CMDC-09	Hạng IV		Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Y tế học đường	ĐP-CMDC-10	Hạng IV		Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
IV	Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hỗ trợ, phục vụ (04 vị trí)					
-	Nhân viên Bảo vệ	ĐP-HTPV-01			Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Nhân viên phục vụ	ĐP-HTPV-02			Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm GDNN-GDTX; các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Nhân viên nấu ăn	ĐP-HTPV-03			Các trường mầm non; các trường tiểu học; các trường trung học cơ sở; tiểu học và trung học cơ sở	
-	Nhân viên lái xe	ĐP-HTPV-04			Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao thị xã	